

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố Danh mục các ngành nghề không được đặt cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu dân cư tập trung trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 21/2008/NĐ-CP ngày 28/02/2008 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09/8/2006 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 05/2008/TT-BTNMT ngày 08/12/2008 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và cam kết bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2008/NQ-HĐND ngày 19/12/2008 của HĐND tỉnh Khoá VII - kỳ họp thứ 11 về việc sắp xếp, di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột;

Theo đề nghị của Ban chỉ đạo thực hiện đề án sắp xếp, di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột và của Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay Công bố Danh mục các ngành nghề không được đặt cơ sở sản xuất kinh doanh trong khu dân cư tập trung trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột gồm những ngành nghề sau :

1- Ngành hoá chất: sản xuất chất cơ bản, sản xuất pin, ắc quy, thuốc bảo vệ thực vật, hoá chất làm lạnh, phèn, chất tẩy rửa, thuốc nhuộm, sơn, sản xuất phân bón, sản xuất , sang chiết khí hoá lỏng (CO₂, O₂, N₂, CH₄...);

2- Ngành tái chế, mua bán chất phế thải: Giấy, nhựa, kim loại, dầu nhớt cặn, lông gà vịt;

3- Ngành tẩy, nhuộm, hồ, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan, ngành dệt có sử dụng thuốc nhuộm;

4- Ngành chế biến mủ cao su, luyện cán cao su, sản xuất các sản phẩm từ cao su;

5- Ngành thuộc da, muối ướp da động vật;

6 -Ngành xi mạ điện;

7-Ngành gia công cơ khí: rèn, đúc, cán kéo kim loại, dập, cắt, gò, hàn, sơn, sản xuất phôi thép, sản xuất thép, sửa chữa ô tô, máy nổ và các thiết bị thi công cơ giới, cán tôn, dệt lưới B40;

8- Ngành in tráng bao bì kim loại ;

9- Ngành sản xuất bột giấy;

10-Ngành sản xuất, gia công đồ nhựa các loại (ống nước, bao bì...)

11-Ngành sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất gạch ngói, sản xuất gốm sứ, thủy tinh, gia công gạch ốp lát;

12-Ngành chế biến gỗ, lâm sản;

13-Ngành sản xuất chế biến thực phẩm tươi sống, nước chấm các loại, bún tươi, muối, dầu ăn, xay xát lương thực, chế biến hạt điều, chế biến hoa, củ, quả sấy khô, chế biến tinh bột sắn, sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thức ăn thủy sản, sản xuất đường kết tinh;

14-Ngành sản xuất cồn, rượu, bia, nước giải khát, nước đá (trừ nước uống tinh khiết);

15-Ngành chế biến cà phê (chế biến ướt, đánh bóng, phân loại), rang, xay cà phê bột, sản xuất cà phê hoà tan;

16-Ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung;

17-Ngành giết mổ gia súc;

18-Ngành chế biến than;

19- Ngành nghề sản xuất thuốc lá;

20-Ngành nghề có sử dụng chất phóng xạ và phát sinh chất thải phóng xạ.

Điều 2: Quyết định này thay thế Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 25/6/2009 về việc công bố Danh mục các ngành nghề không được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không được cấp mới hoặc điều chỉnh giấy phép đầu tư, không chấp nhận báo cáo đánh giá tác động môi trường và không cấp giấy phép xây dựng trong khu dân cư tập trung trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

Điều 3 : Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên - Môi trường, Công Thương, Kế hoạch-Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Khoa học - Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ban quản lý Khu Công nghiệp, Thủ trưởng các sở, ban ngành có liên quan, Chủ tịch UBND thành phố Buôn Ma Thuột và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký.

Nơi nhận

- Như điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh; đ/c Hà - PCVP;
- chuyên viên TH, TM, CN;
- Lưu VT, NN&TNMT.

CHỦ TỊCH



LỮ NGỌC CƯ